

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày 10 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hải.

Thẩm phán: Ông Võ Thạch Hùng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Khanh, ông Phan Hải Thanh và ông Võ Duy Bảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Lê Đức Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Tráng Xuân N, sinh ngày 18 tháng 4 năm 1992, tại huyện B, tỉnh Lào Cai; nơi thường trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tráng Seo C và bà Thào Thị D; có vợ Giàng Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 08/11/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Tráng Xuân N: Ông Nguyễn Tiến H, Luật sư của Văn phòng luật sư ACB, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 3/2021, có người đặt vấn đề thuê Tráng Xuân N vận chuyển ma túy từ cửa khẩu Thanh Thủy, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về xã Pha Long, huyện B, tỉnh Lào Cai với tiền công 500.000.000đ nhưng N không đồng ý. Mấy ngày sau, người này tiếp tục đặt vấn đề thuê N vận chuyển 120 bánh Heroine từ cửa khẩu Thanh Thủy về xã Pha Long với tiền công 8.000.000đ/1 bánh, tổng số tiền là 960.000.000đ thì N đồng ý.

Sáng ngày 02/4/2021, người thuê N vận chuyển ma túy hẹn gặp N ở thị trấn Bắc Hà, tỉnh Lào Cai rồi cùng đi xuống thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Tại một quán nước ở phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, người này đưa cho N 15.000.000đ để thuê xe ô tô và chi phí đi đường vận chuyển ma túy. Tráng Xuân N đến điểm cho thuê xe tự lái tại Số nhà 254 đường Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai thuê xe ô tô Ford Everest màu đen, biển kiểm soát 29A-503.82 rồi một mình lái xe đi vào Nghệ An. Khoảng 21h cùng ngày, khi N đi vào đến huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An thì có một người đàn ông gọi điện thoại cho N hướng dẫn đi đến vị trí nhận ma túy. Theo chỉ dẫn, N lái xe đi lên hướng cửa khẩu Thanh Thủy, huyện Thanh Chương. Khi cách cửa khẩu Thanh Thủy khoảng 3km, thấy có người đàn ông đứng bên trái đường ra hiệu, biết đó là người giao ma túy nên N dừng xe lại. Lúc này, có một nhóm khoảng 10 người mang 10 ba lô để lên xe ô tô của N. Biết bên trong các ba lô có chứa ma túy, Tráng Xuân N không kiểm tra trong 10 ba lô là loại ma túy gì mà lái xe đi về tỉnh Lào Cai. Khi N lái xe đi đến khu vực Trạm thu phí đường bộ Hoàng Mai thuộc địa phận phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 04/4/2021, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An lập Hội đồng, lấy mẫu giám định. Bản kết luận giám định số 530/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- 48 mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M48) thu giữ của Tráng Xuân N gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Tráng Xuân N có tổng khối lượng là 47.929,93 gam.

- 247 mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu từ H1 đến H247) thu giữ của Tráng Xuân N gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Tráng Xuân N có tổng khối lượng là 141.990,09 gam.

- 247 mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu từ X1 đến X247) thu giữ của Tráng Xuân N gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu xanh thu giữ của Tráng Xuân N có tổng khối lượng là 1.560,72 gam.

Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe ô tô FORD EVEREST biển kiểm soát 29A- 503.82 mà Tráng Xuân N dùng để chở ma túy là tài sản hợp pháp của Nguyễn Duy H, sinh năm 1974, trú tại Số nhà 254 đường Nn, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai, làm nghề kinh doanh cho thuê xe ô tô tự lái, cho N thuê xe vào ngày 02/4/2021. H không biết N dùng chiếc xe ô tô này vào việc vận chuyển ma túy, trong hợp đồng thuê xe cũng thể hiện không được sử dụng xe ô tô vào các việc vi phạm pháp luật nên cơ quan Điều tra đã lại chiếc xe này cho H theo đúng quy định pháp luật.

Vật chứng và các đồ vật còn lại của vụ án gồm: 182.092,13 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu vật sử dụng để giám định); 1 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng, số imei 353190/02/210833/8; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, số imei 865822056800775 (mật khẩu 180419); 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy phép lái xe hạng C, 01 thẻ ngân hàng AGRIBANK (tất cả đều

mang tên Tráng Xuân N); 01 ví da màu đen trên bề mặt có ký hiệu 2 chữ G lồng vào nhau, đã qua sử dụng, kích thước khoảng 22x12x2cm, bên trong ví không có gì được niêm phong, bảo quản tại kho vật chứng theo đúng quy định. Số tiền 3.000.000 đồng hiện đang gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Nghệ An..

Tại Bản cáo trạng số **62/CT-VKS-P1 ngày** 30/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố Tráng Xuân N về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Tráng Xuân N tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh, khung hình phạt; đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc, sống ở vùng miền núi đặc biệt khó khăn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo cơ hội sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 02/4/2021, Tráng Xuân N đến điểm cho thuê xe tự lái tại Số nhà 254 đường N, phường C, thành phố L thuê xe ô tô Ford Everest màu đen, biển kiểm soát 29A-503.82 rồi một mình lái xe đi vào Nghệ An để vận chuyển ma túy thuê cho người khác.

Khoảng 21h cùng ngày, khi N lái xe ô tô đi vào đến huyện Thanh Chương,

tỉnh Nghệ An thì có người đàn ông gọi điện thoại cho N hướng dẫn đi đến khu vực cửa khẩu Thanh Thủy, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An để nhận ma túy. Khi N lái xe đi đến khu vực cách cửa khẩu Thanh Thủy khoảng 3km thì có người đàn ông đứng bên trái đường ra hiệu dừng xe lại. Lúc này, một nhóm khoảng 10 người mang 10 ba lô ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 191.480,74 gam để lên xe ô tô của N. Nhận được 10 ba lô chứa ma túy, N lái xe đi về. Khi về đến khu vực Trạm thu phí đường bộ Hoàng Mai thuộc địa phận phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Tráng Xuân N đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: bị cáo là người có đầy đủ N lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được tác hại hành vi do mình gây ra nhưng vì háms lợi nên vẫn thực hiện để thu lợi bất chính, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất trật tự an ninh, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân nên cần xử phạt nghiêm minh.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét thấy, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, thực hiện vận chuyển ma túy có khối lượng lớn nên không có căn cứ chấp nhận lời bào chữa của Luật sư mà cần áp dụng hình phạt cao nhất là loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời góp phần giáo dục nâng cao nhận thức của người dân trong công tác phòng, chống tội phạm ma túy như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc, không có khả N thi hành, cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 182092,13 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu vật sử dụng để giám định), ma túy là chất Nhà nước độc quyền quản lý và cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

- Điện thoại di động thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy các ba lô dùng để đựng ma túy; 01 bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô Ford Everest; 01 hợp đồng cho thuê xe ô tô tự lái ngày 02/4/2021; 01 ví màu đen.

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy phép lái xe hạng C; 01 thẻ ngân hàng Agribank đều mang tên Tráng Xuân N;

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) thu giữ của Tráng Xuân N là số tiền thu lợi bất chính, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Đối với người thuê N vận chuyển ma túy theo N khai, tên là Sùng Seo Lùng, sinh năm 1992, trú tại thôn Bản Già, xã Tả Củ Tỷ, huyện B, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xác minh, có người tên Sùng Seo Lùng như N đã khai, cơ quan Điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lùng nhưng Lùng không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì nên không có kết quả. Cơ quan Điều tra đã ban hành Công văn gửi Công an tỉnh Lào Cai, Cục C04 Bộ Công an để phối hợp truy bắt, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với những người giao 10 ba lô chứa ma túy cho Tráng Xuân N thì N không biết tên, tuổi, lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tráng Xuân N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tráng Xuân N tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại bao gồm:

+ 01 (một) thùng xộp có các mẫu vật từ M1 đến M24 có tổng khối lượng: 22.636,43 gam (hai mươi hai nghìn sáu trăm ba mươi sáu phẩy bốn mươi ba gam);

+ 01 (một) thùng xộp có các mẫu vật từ M25 đến M48 có tổng khối lượng: 22.419,760 gam (hai mươi hai nghìn bốn trăm mười chín phẩy bảy trăm sáu mươi gam);

+ 01 (một) thùng xộp có các mẫu vật từ H1 đến H40 và X1 đến X40 có tổng khối lượng: 22.242,87 gam (hai mươi hai nghìn hai trăm bốn mươi hai phẩy tám mươi bảy gam);

+ 01 (một) thùng xộp có các mẫu vật từ H41 đến H80 và X41 đến X80 có tổng khối lượng: 22.679,14 gam (hai mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi chín

phẩy mười bốn gam);

+ 01 (một) thùng xộp có các mẫu vật từ H81 đến H120 và X81 đến X120 có tổng khối lượng: 22.109,08 gam (hai mươi hai nghìn một trăm lẻ chín phẩy không tám gam);

+ 01 (một) thùng xộp có các mẫu vật từ H121 đến H160 và X121 đến X160 có tổng khối lượng: 22.440,71 gam (hai mươi hai nghìn bốn trăm bốn mươi phẩy bảy một gam);

+ 01 (một) thùng xộp có các mẫu vật từ H161 đến H200 và X161 đến X200 có tổng khối lượng: 22.323,69 gam (hai mươi hai nghìn ba trăm hai ba phẩy sáu mươi chín gam);

+ 01 (một) thùng xộp có các mẫu vật từ H201 đến H247 và X201 đến X247 có tổng khối lượng: 25.240,45 gam (hai mươi lăm nghìn hai trăm bốn mươi phẩy bốn lăm gam);

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bao tải trắng, bên trong có chứa 10 (mười) ba lô bên trong mỗi ba lô không chứa gì;

+ 01 (một) bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô Ford Everest biển kiểm soát 29A-503.82;

+ 01 (một) hợp đồng cho thuê xe ô tô tự lái ngày 02/4/2021 giữa Tráng Xuân N và Nguyễn Duy Hải;

+ 01 (một) chiếc ví màu đen trên bề mặt có ký hiệu 02 chữ G lồng vào nhau.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, máy đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, máy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Tráng Xuân N 01(một) chứng minh nhân dân; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C; 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank đều mang tên Tráng Xuân N.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 06 tháng 4 năm 2022.

- Tịch thu, sung vào quỹ nhà nước số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Theo Biên bản giao nhận tài sản số: 26/2021/BBBG-KBNA (VNĐ) ngày 05 tháng 5 năm 2021 giữa đại diện Kho bạc nhà nước Nghệ An và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án. Buộc bị cáo Tráng Xuân N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T, huyện B,
tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Hải